

Số: 118/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Lê Thị Kim P** - sinh ngày 01/9/1980.

Căn cước công dân số: 075180011375, cấp ngày: 31/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T (nay là xã D), tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* **Ông Huỳnh Đức H** - sinh ngày: 07/4/1972.

Căn cước công dân số: 051072010723, cấp ngày: 21/8/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Tổ B, khu phố G, thị trấn V, huyện V (nay là ấp V, xã T), tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim P và ông Huỳnh Đức H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Huỳnh Đức H và bà Lê Thị Kim P có 03 người con chung là cháu Huỳnh Lê N - sinh ngày 05/8/2004, cháu Huỳnh Lê N1 - sinh ngày 10/5/2007 và cháu Huỳnh Thiên C - sinh ngày 03/8/2014.

Khi ly hôn, bà Lê Thị Kim P và ông Huỳnh Đức H thỏa thuận như sau: Giao cho ông Huỳnh Đức H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục 01 người con chung là cháu Huỳnh Thiên C. Tạm thời, bà Lê Thị Kim P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Huỳnh Đức H chưa yêu cầu cấp dưỡng.

Đối với cháu Huỳnh Lê N và cháu Huỳnh Lê N1 đã trưởng thành và lao động tự túc được nên các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Bà Lê Thị Kim P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Huỳnh Đức H và bà Lê Thị Kim P mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bà Lê Thị Kim P tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn cho ông Huỳnh Đức H. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), bà Lê Thị Kim P đã nộp theo biên lai số 0001722, ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Trả lại cho bà Lê Thị Kim P 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Trị An (xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu cũ), tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51 quyền số 01/2003, ngày 28/02/2003 để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Đức